TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐCNHGT-DS	*Vĩnh Long, ngày 12 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị Ngọc N (do bà Nguyễn Minh N1 làm đại diện) và ông Lê Ngọc D, bà Nguyễn Thị Kim L.

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản" đề ngày 24 tháng 10 năm 2025 của bà Lê Thị Ngọc N.

-Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2025 (được Tòa án nhận lại hồ sơ vào ngày 26/12/2025) về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

-*Người khởi kiện*: Bà Lê Thị Ngọc N, sinh năm: 1966.

Địa chỉ: Số A, khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Minh N1, sinh năm: 2003. Địa chỉ: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

-*Người bị kiện:* 1/ Ông Lê Ngọc D, sinh năm: 1964

Địa chỉ: Số A, H, khóm B, phường H, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Số G, khóm B, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của ông Lê Ngọc D, bà Nguyễn Thị Kim L là bà Đỗ Trúc Đ, sinh năm: 1983. Địa chỉ: Số A, Khóm T, phường T, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 12 năm 2025, các bên thống nhất thỏa thuận:

-Ông Lê Ngọc D, bà Nguyễn Thị Kim L (do bà Đỗ Trúc Đ làm đại diện) đồng ý trả cho bà Lê Thị Ngọc N số tiền vay 1.600.000.000 đồng (Một tỷ, sáu trăm triệu đồng).

-Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSNDKV1, tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Công Bằng